**ĐỀ THAM KHẢO THI THPT**

**MÔN LỊCH SỬ**

**Câu 1:** Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự thất bại của phong trào Cần Vương là gì?

A. Triều đình nhà Nguyễn nhanh chong đầu hàng thực dân Pháp.

B. Phong trào diễn ra rời rạc, lẻ tẻ, thiếu sự liên kết thống nhất.

C. Thiếu đường lối lãnh đạo đúng đắn và sự chỉ huy thống nhất.

D. Thực dân Pháp còn mạnh và đã củng cố được nền thống trị ở Việt Nam.

**Câu 2:** Hạn chế lớn nhất của Phan Bội Châu trong cuộc vận động cứu nước đầu thế kỉ XX là

A. không xác định kẻ thù chính của cách mạng.

B. dựa vào Nhật Bản để giành độc lập.

C. chủ trương không kiên định,luôn có sự thay đổi.

D. chưa nhận thức thấu đáo về vấn đề lực lượng cách mạng.

**Câu 3**: Cơ quan giữ vai trò trọng yếu hàng đầu của Liên hợp quốc trong việc duy trì hòa bình và an ninh thế giới là

A. Đại hội đồng C. Hội đồng kinh tế - xã hội

B. Hội đồng Bảo an D. Ban Thư kí

**Câu 4:** Theo thỏa thuận các nước đồng minh tại Hội nghị Ianta, khu vực Đông Nam Á thuộc phạm vi ảnh hưởng của:

A. Liên Xô. C. Mĩ.

B. Anh. D. Các nước phương Tây.

**Câu 5:** Sự kiện ghi dấu ấn vào lịch sử Liên Xô năm 1949 là

A. chế tạo thành công bom nguyên tử.

B. đưa người lên thám hiểm mặt trăng.

C. phóng thành công vệ tinh nhân tạo.

D.phóng con tàu vũ trụ, thực hiện chuyến bay vòng quanh trái đất.

**Câu 6:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, nhân dân các nước Đông Nam Á có cơ hội thuận lợi nào trong cuộc đấu tranh giành độc lập?

A. Liên Xô giúp đỡ phong trào đấu tranh của các nước Đông Nam Á.

B. Quân phiệt Nhật Bản đầu hàng Đồng minh không điều kiện.

C. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc ở châu Á.

D. Quân Đồng minh chiếm đóng Nhật Bản.

**Câu 7:** Việc thực dân Anh đưa ra  phương án Maobattơn đã chứng tỏ

A. thực dân Anh đã chấm dứt việc cai trị và bóc lột Ấn Độ.

B. thực dân Anh đã nhượng bộ trong quá trình cai trị ở Ấn Độ

C. cuộc đấu tranh đòi độc lập của nhân dân Ấn Độ đã giành thắng lợi hoàn toàn.

D. thực dân Anh muốn thay đổi phương án cai trị để xoa dịu mâu thuẫn dân tộc.

**Câu 8:** Năm 1960, đã đi vào lịch sử với tên gọi là “năm châu Phi”, vì sao?

A. Có nhiều nước ở Châu Phi được trao trả độc lập.

B. Châu phi là châu có phong trào giải phóng dân tộc phát triển sớm nhất, mạnh nhất.

C. Có 17 nước ở châu Phi được trao trả độc lập.

D.Châu Phi là “ Lục địa trỗi dậy”.

**Câu 9:** Lĩnh vực được Nhật Bản tập trung sản xuất là

A. công nghiệp dân dụng.

B. công nghiệp hàng không vũ trụ.

C. công nghiệp phần mềm.

D. công nghiệp xây dựng.

**Câu 10:** Sự kiện nào đặt nền tảng mới cho quan hệ giữa Mĩ và Nhật Bản?

A. Mĩ viện trợ cho Nhật Bản.

B. Mĩ đóng quân tại Nhật Bản.

C. Hiệp ước an ninh Mĩ - Nhật được kí kết.

D. Mĩ xây dựng căn cứ quân sự trên đát nước Nhật Bản.

**Câu 11:** Đặc điểm nào sau đây **không** phản ánh đúng tình hình nước Mĩ 20 năm đầu sau chiến tranh thế giới thứ 2?

A. Nền kinh tế Mĩ phát triển nhanh chóng.

B. Trở thành trung tâm kinh tế tài chính lớn nhất của thế giới.

C. Kinh tế Mĩ vượt xa Tây Âu và Nhật Bản.

D. Kinh tế Mĩ chịu sự cạnh tranh của Tây Âu và Nhật Bản

**Câu 12:** Xu thế toàn cầu hóa là hệ quả của?

A. Sự phát triển của quan hệ thương mại quốc tế.

B. Cuộc cách mạng khoa học – công nghệ.

C. Sự ra đời các công ty xuyên quốc gia.

D. Quá trình thống nhất thị trường thế giới.

**Câu 13:** Tháng 7-1925 Nguyễn Ái Quốc cùng một số nhà yêu nước Triều Tiên, In-đô-nê-xi-a,v..v lập ra

A. Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông.

B. Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên.

C. Hội Liên hiệp thuộc địa.

D. Hội Hưng Nam

**Câu 14:** Tiền thân của chính đảng vô sản ở Việt Nam là

A. Cộng sản Đoàn.

B. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.

C. Tâm tâm xã.

D. Tân Việt cách mạng đảng.

**Câu 15:** Sự kiện nào đã giúp Nguyễn Ái Quốc khẳng định con đường giành độc lập và tự do của nhân dân Việt Nam?

A. Đọc bản Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lê-Nin.

B. Tham gia sáng lập Đảng cộng sản Pháp.

C. Gởi bản Yêu sách của nhân dân An nam đến hội nghị Véc-xai.

D. Tham gia sáng lập Hội liên hiệp thuộc địa ở Pari.

**Câu 16:** Tác phẩm nào được xuất bản năm 1927 trên cơ sở tập hợp những bài giảng của Nguyễn Ái Quốc tại các lớp huấn luyện cho cán bộ, hội viên Hội Việt Nam cách mạng thanh niên?

A. Người cùng khổ.

B. Bản Án chế độ thực dân Pháp.

C. Báo Thanh Niên.

D. Đường Kách mệnh.

**Câu 17:** Lí giải nguyên nhân khách quan dẫn đến sự thất bại của cuộc khởi nghĩa Yên Bái?

A. Việt Nam quốc dân đảng tổ chức còn lỏng lẻo

B. giai cấp tư sản còn nhỏ, yếu cả về kinh tế lẫn chính trị nên không đủ sức nắm vững ngọn cờ cách mạng

C. thực dân Pháp còn mạnh.

D. thiếu đường lối chính trị đúng đắn.

**Câu 18:** Nhận xét nào sau đây là đúng về phong trào công nhân Việt Nam trong những năm 1928-1929

A. Chứng tỏ giai cấp công nhân đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng.

B. Có sự liên kết và trở thành nòng cốt của phong trào dân tộc.

C. Phát triển ngày càng mạnh mẽ và có một tổ chức lãnh đạo thống nhất.

D. Có tính thống nhất cao theo một đường lối chính trị đúng đắn.

**Câu 19:** Phân tích nội dung nào sau đây trong cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo thể hiện tính đúng đắn và sáng tạo?

A. Đặt vấn đề dân tộc lên hàng đầu và đánh giá đúng khả năng cách mạng của giai cấp công nhân và nông dân.

B. Đặt vấn đề dân tộc lên hàng đầu và đánh giá đúng khả năng cách mạng của các giai cấp trong xã hội Việt Nam.

C. Đặt vấn đề đấu tranh giai cấp lên hàng đầu và đánh giá đúng khả năng cách mạng của các giai cấp trong xã hội Việt Nam.

D. Đặt vấn đề đấu tranh giai cấp lên hàng đầu và thấy được khả năng cách mạng của giai cấp công nhân và nông dân.

**Câu 20:** Từ năm 1930 kinh tế Việt Nam bước vào thời kì

A. khủng hoảng trầm trọng.

B. phát triển mạnh mẽ.

C. phát triển trở lại.

D. suy thoái, khủng hoảng.

**Câu 21:** Năm 1936, Đảng ta đề ra chủ trương thành lập mặt trân với tên gọi

A.Mặt trận Thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.

B.Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương.

C.Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh.

D.Mặt trận dân chủ Đông Dương.

**Câu 22:** Nhiệm vụ, mục tiêu đấu tranh trước mắt của cách mạng Đông Dương được Hội nghị Ban chấp hànhTrung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11/1939 xác định là

A. giải phóng dân tộc, đánh đuổi đế quốc Pháp- Nhật.

B. giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân.

C. đòi tự do dân sinh dân chủ, cơm áo hòa bình.

D. đánh đổ đế quốc và tay sai, giải phóng dân tộc.

**Câu 23:** Chính quyền công nông lần đầu tiên xuất hiện ở Việt Nam trong phong trào nào sau đây?

A. Phong trào dân tộc dân chủ 1919-1925.

B. Phong trào cách mạng 1930-1931.

C. Phong trào dân chủ 1936-1939.

D. Phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945.

**Câu 24:** Sự chuẩn bị chu đáo từ sau Hội nghị trung ương 5/1941 đã có ý nghĩa như thế nào đối với cách mạng tháng Tám ?

A. Cách mạng nhanh chóng thắng lợi, tiêu diệt và bắt sống toàn bộ địch.

B. Cách mạng diễn ra nhanh chóng và không tốn xương máu của quần chúng.

C. Tuy tổn thất nặng nề nhưng Cách mạng thành công và giành được chính quyền.

D. Cách mạng Tháng Tám diễn ra nhanh chóng, thành công và ít đổ máu.

**Câu 25:** Cuộc đấu tranh nhân ngày Quốc tế lao động 1-5-1930 trong phong trào cách mạng 1930-1931 có ý nghĩa

A. lần đầu tiên công nhân và nông dân đoàn kết liên minh với nhau cùng đấu tranh.

B. đây là cuộc đấu tranh vũ trang đầu tiên của công nhân.

C. lần đầu tiên công nhân Việt nam biểu tình và thể hiện tình đoàn kết với nhân dân lao động thế giới.

D. lần đầu tiên lật đổ chính quyền thực dân một số nơi.

**Câu 26:** Đảng đã vận dụng những quan điểm đúng đắn và sáng tạo Cương lĩnh chính trị đầu tiên trong thực tiễn phong  trào 1939 – 1945 như thế nào ?

A.Tập hợp tất cả các lực lượng dân tộc ở Việt Nam vào Mặt trận Việt Minh.

B. Lãnh đạo các lực lượng dân tộc, dân chủ giải phóng Đông Dương.

C. Xây dựng khối liên minh công nông và xem đó là động lực chính của cách mạng.

D. Tập hợp các lực lượng yêu chuộng hòa bình vào Mặt trận dân chủ Đông Dương.

**Câu 27:** Trong năm đầu sau khi được thành lập, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa phải đối mặt với khó khăn tài chính nào sau đây?

A. Ngoại xâm và nội phản phá hoại.

B. Chính quyền cách mạng còn non trẻ.

C. Nạn đói liên tiếp đe dọa đời sống nhân dân.

D .Ngân sách Nhà nước hầu như trống rỗng.

**Câu 28:** Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt hợp nhất (3-1951) thành mặt trận

A. Dân tộc thống nhất.

B. Tổ quốc Việt Nam.

C. Liên Minh các dân tộc.

D. Liên hiệp quốc dân Việt Nam.

**Câu 29:** Chiến dịch phản công đầu tiên của ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp 1946-1954 là

A. Việt Bắc thu-đông 1947.

B. Biên giới thu-đông 1950.

C. Đông –xuân 1953-1954.

D. Điện Biên Phủ 1954.

**Câu 30:** Đảng và Chính phủ quyết định phát động quần chúng triệt để giảm tô và cải cách ruộng đất (1953) là nhằm

A. đẩy mạnh tăng gia sản xuất trong nông nghiệp.

B. để bồi dưỡng sức dân, nhất là nông dân.

C. nhanh chóng khôi phục lại nông nghiệp.

D. đáp ứng nhu cầu lương thực phục vụ cho chiến trường.

**Câu 31:** Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí bản Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) với Pháp là để

A. tránh tình trạng cùng một lúc đối phó với nhiều kẻ thù.

B. tập trung lực lượng đánh quân Trung Hoa dân quốc.

C. ta biết không thể đánh thắng được Pháp.

D. lợi dụng mâu thuẫn giữa Trung Hoa dân quốc và Pháp.

**Câu 32:** Cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) của nhân dân Việt Nam thắng lợi đã tác động như thế nào đến các nước châu Á, châu Phi và khu vực Mĩ latinh?

A. Cổ vũ mạnh mẽ phong trào dân chủ.

B. Cổ vũ mạnh mẽ phong trào hòa bình.

C. Cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc.

D. Cổ vũ mạnh mẽ phong trào không liên kết.

**Câu 33:** Sau khi Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 về Đông Dương được kí kết, Mĩ đã

A. dựng lên chính quyền Ngô Đình Diệm ở miền Nam.

B. trực tiếp đưa quan đội vào thay quân Pháp.

C. biến miền Nam Việt Nam thành căn cứ quân sự nhằm chống lại các nước XHCN.

D. biến nước ta trở thành thị trường tiêu thụ hàng hóa của Mĩ.

**Câu 34:** Lực lượng nòng cốt mà Mĩ sử dụng để thực hiện chiến lược “Chiến tranh đặc biêt” ở miền Nam là

A. Quân đội Sài Gòn,do cố vấn Mĩ chỉ huy,dựa vào vũ khí và trang bị của Mĩ.

B. Quân viễn chinh Mĩ với vũ khí và trang bị của Mĩ.

C. Quân các nước đồng minh của Mĩ,sử dụng vũ khí,trang bị của Mĩ.

D. Liên quân Mĩ và đồng minh với vũ khí,trang bị của Mĩ.

**Câu 35:** Trong những năm 1969-1973, đế quốc Mĩ thực hiện chiến lược chiến tranh nào sau đây ở miền Nam Việt Nam?

A. Chiến tranh đơn phương.

B. Chiến tranh cục bộ.

C. Chiến tranh đặc biệt.

D. Việt Nam hóa chiến tranh.

**Câu 36:** Thắng lợi của chiến dịch nào sau đây, đã kết thúc cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước của nhân dân Việt Nam (1954-1975)?

A. Chiến dịch Biên giới.

B. Chiến dịch Việt Bắc.

C. Chiến dịch Điện Biên Phủ.

D. Chiến dịch Hồ Chí Minh.

**Câu 37:** Nội dung nào ***không phải*** ý nghĩa của phong trào “Đồng khởi” (1959-1960)?

A. Giáng một đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mĩ ở miền Nam.

B. Mĩ phải thừa nhận thất bại trong chiến lược chiến tranh thực dân kiểu mới ở miền Nam Việt Nam.

C. Làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.

D. Đánh dấu bước phát triển mới của cách mạng miền Nam, chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.

**Câu 38:** Cuộc tiến công Chiến lược năm 1972 của quân dân Việt Nam đã

A. buộc Mĩ phải tuyên bố “Mĩ hóa” trở lại chiến tranh xâm lược.

B. làm phá sản hoàn toàn chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mĩ.

C. buộc Mĩ phải triển khai chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”.

D. buộc Mĩ phải kí Hiệp định Pari về Việt Nam 1973.

**Câu 39:** Một trong những điểm tương đồng của hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm (1945-1975) với cách mạng tháng Tám 1945 ở Việt Nam là

A. có sự sáng tạo trong phương thức sử dụng lực lượng.

B. có sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa.

C. lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định thắng lợi.

D. lực lượng chính trị giữ vai trò quyết định thắng lợi.

**Câu 40:** Hành động làm tổn hại nghiêm trọng đến tình hữu nghị của nhân dân hai nước Việt -Trung của một số nhà lãnh đạo Trung Quốc trong năm 1979 là

A. cho quân khiêu khích dọc biên giới.

B. dựng lên sự kiện “nạn kiều”.

C. cắt viện trợ, rút chuyên gia.

D. mở cuộc tấn công dọc biên giới Việt Nam.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1C** | **2A** | **3B** | **4D** | **5A** | **6B** | **7D** | **8C** | **9A** | **10C** |
| **11D** | **12B** | **13A** | **14B** | **15A** | **16D** | **17C** | **18B** | **19B** | **20D** |
| **21D** | **22D** | **23B** | **24D** | **25C** | **26A** | **27D** | **28D** | **29A** | **30B** |
| **31A** | **32C** | **33A** | **34A** | **35D** | **36D** | **37B** | **38A** | **39A** | **40D** |